

Bản án số: 18/2025/DS-ST

Ngày: 23 - 9 - 2025

V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HƯNG YÊN

*** Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tiến Sang.

Bà Vũ Thị Thanh Tâm.

*** Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 17/2023/TLST-DS ngày 03/4/2025 về tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-DS ngày 05/8/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2025/QĐST-DS ngày 22/8/2025, giữa:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Quốc tế VN** (tên viết tắt: VIB);

Trụ sở tại: Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower, SốXXX Pastuer, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Ngọc D - Giám đốc Thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ Vùng;

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Đào Thế H, ông Nguyễn Đức H, ông Vũ Văn T, ông Vũ Mạnh S - Cán bộ VIB. (ông H có mặt)

- Bị đơn:

1. Ông **Đỗ Thế H**, sinh năm 1998; nơi thường trú: Thôn Đ, phường TB, tỉnh Hưng Yên (trước đây là: Thôn Đ, xã TH, huyện VT, tỉnh Thái Bình). (vắng mặt).

2. Bà **Trần Thị Th**, sinh năm 1998; nơi thường trú: Thôn V, xã VT, tỉnh Hưng Yên (trước đây là: Thôn V, xã DN, huyện VT, tỉnh Thái Bình); nơi ở hiện tại: Thôn Đ, phường TB, tỉnh Hưng Yên (trước đây là: Thôn Đ, xã TH, huyện VT, tỉnh Thái Bình). (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện đề ngày 04/3/2025 và trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án nguyên đơn VIB, trình bày:**

Ngày 12/5/2022, ông Đỗ Thế H và bà Trần Thị Th vay vốn tại VIB theo Hợp đồng tín dụng số 2199262.22 với nội dung: Số tiền vay là 650.000.000 đồng theo Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 2199262(1).22 ngày 12/5/2022. Thời hạn vay 84 tháng tính từ ngày 13/5/2022 đến ngày 12/5/2029. Mục đích vay để đáp ứng nhu cầu mua xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, số loại CX-5. Lãi suất và kỳ điều chỉnh lãi suất: Lãi suất tại thời điểm giải ngân là 9,9%/năm, lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ được áp dụng trong 03 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân khoản tín dụng; hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng một lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 4,1%/năm. Thông tin về lãi suất cơ sở theo sản phẩm tại từng thời kỳ được thông báo công khai trên website của VIB và/hoặc theo hình thức thông báo khác do VIB quyết định trong từng thời kỳ. Phương thức trả nợ, trả nợ gốc vào ngày 15 hàng tháng, mỗi tháng trả 7.738.000 đồng, số còn lại trả vào cuối kỳ, ngày trả gốc đầu tiên là 15/6/2022; trả nợ lãi vào ngày 15 hàng tháng, kỳ trả nợ lãi đầu tiên vào ngày 15/6/2022; trả phí theo quy định của VIB theo từng thời kỳ; lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, số loại CX-5, biển kiểm soát 17A - 298.57, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 17 013153 do Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên) cấp ngày 09/5/2022 theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 9972183.22 ngày

12/05/2022 giữa VIB và ông H, bà Th. Việc thế chấp và đăng ký giao dịch bảo đảm thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 26/5/2022, ông Đỗ Thế H có đơn Đề nghị phát hành thẻ, hạn mức 25.000.000 đồng. Ông H và bà Th đã xác nhận đây là khoản nợ chung của ông bà và ông bà đồng ý tổng hợp chung với khoản nợ vay theo hợp đồng tín dụng số 2199262.22 ngày 12/05/2022 và xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, số loại CX-5, biển kiểm soát 17A - 298.57 sẽ là tài sản bảo đảm chung cho khoản vay thẻ tín dụng này.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đỗ Thế H và bà Trần Thị Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho VIB từ ngày 15/11/2024, nên các khoản vay trên bị chuyển nợ quá hạn từ ngày 15/11/2024. Tạm tính đến ngày 23/9/2025, ông H và bà Th đã trả cho VIB tổng số tiền tại khoản vay thế chấp là 392.444.575 đồng (trong đó: Gốc là 224.402.000 đồng; lãi trong hạn là 167.756.860 đồng; lãi quá hạn là 285.715 đồng); và số tiền gốc đã trả theo thẻ tín dụng là 9.145 đồng.

Như vậy, tạm tính đến ngày 23/9/2025, ông Đỗ Thế H và bà Trần Thị Th còn nợ VIB tổng số tiền là 553.743.842 đồng, bao gồm: Khoản nợ vay theo hợp đồng tín dụng số 2199262.22 ngày 12/5/2022, số tiền là: 504.196.688 đồng (trong đó: Nợ gốc 425.598.000 đồng, nợ lãi trong hạn 25.785.907 đồng, nợ lãi quá hạn 52.812.781 đồng). Khoản nợ theo đơn Đề nghị phát hành thẻ tín dụng ngày 26/5/2022, số tiền là 49.547.154 đồng (trong đó: Nợ gốc 24.990.855 đồng, nợ lãi quá hạn 8.949.266 đồng, phí 15.607.033 đồng).

Nay, VIB đề nghị Tòa án giải quyết các vấn đề cụ thể:

- Buộc ông Đỗ Thế H và bà Trần Thị Th phải thanh toán trả cho VIB ngay sau khi Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, tổng số tiền tạm tính đến ngày 23/9/2025 là 553.743.842 đồng, bao gồm: Khoản nợ vay theo hợp đồng tín dụng số 2199262.22 ngày 12/5/2022, số tiền là: 504.196.688 đồng (trong đó: Nợ gốc 425.598.000 đồng, nợ lãi trong hạn 25.785.907 đồng, nợ lãi quá hạn 52.812.781 đồng). Khoản nợ theo đơn Đề nghị phát hành thẻ tín dụng ngày 26/5/2022, số tiền là 49.547.154 đồng (trong đó: Nợ gốc 24.990.855 đồng, nợ lãi quá hạn 8.949.266 đồng, phí 15.607.033 đồng). Ông H và bà Th còn phải tiếp tục thanh toán cho VIB các khoản lãi, lãi quá hạn, phí và chi phí phát sinh

kể từ ngày 24/9/2025 cho đến khi trả hết nợ cho VIB theo hợp đồng tín dụng và đơn đăng ký phát hành thẻ tín dụng đã ký kết.

2. Kể từ ngày Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà ông Đỗ Thế H và bà Trần Thị Th không trả được toàn bộ khoản nợ thì VIB có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp cho khoản vay là 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, số loại CX- 5, biển kiểm soát 17A - 298.57, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 17 013153 do Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên) cấp ngày 09/5/2022 mang tên Đỗ Thế H, theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 9972183.22 ngày 12/05/2022.

3. Trường hợp toàn bộ số tiền thu được từ việc phát mại tài sản đảm bảo không đủ nghĩa vụ trả nợ thì ông Đỗ Thế H và bà Trần Thị Th vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho VIB.

**** Tại bản tự khai đề ngày 22/4/2025, ngày 16/7/2025 và trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn ông Đỗ Thế H và bà Trần Thị Th trình bày:***

Ngày 12/5/2022, ông bà và VIB ký kết hợp đồng tín dụng số 2199262.22. Cùng ngày, căn cứ đơn đề nghị giải ngân khế ước nhận nợ của ông bà, VIB đã giải ngân cho ông bà số tiền vay là 650.000.000 đồng. Mục đích vay để mua xe ô tô nhãn hiệu MAZDA CX-5. Thời hạn vay 84 tháng (từ ngày 13/5/2022 đến ngày 12/5/2029). Lãi suất vay tại thời điểm giải ngân là 9,9%/năm, lãi suất này VIB chủ động điều chỉnh 03 tháng/lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 4,1%/năm. Trả nợ gốc vào ngày 15 hàng tháng, mỗi tháng trả 7.738.000 đồng, số còn lại trả vào cuối kỳ. Ngày trả gốc đầu tiên là ngày 15/6/2022. Trả nợ lãi vào ngày 15 hàng tháng, ngày trả lãi đầu tiên là ngày 15/6/2022, trả phí theo quy định của VIB từng thời kỳ. Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Để đảm bảo cho khoản vay trên, ông bà thế chấp tài sản là 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA CX-5, biển kiểm soát 17A - 298.57, theo hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 9972183.22 ngày 12/5/2022.

Ngày 26/5/2022, ông H có đơn Đề nghị phát hành thẻ, hạn mức sử dụng 25.000.000 đồng. Ông H, bà Th xác nhận thẻ tín dụng ông H sử dụng chi tiêu chung trong gia đình nên là khoản nợ chung của ông bà, ông bà đồng ý tổng hợp chung với khoản nợ vay theo hợp đồng tín dụng số 2199262.22 ngày 12/05/2022

và xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, số loại CX-5, biển kiểm soát 17A-298.57 sẽ là tài sản bảo đảm chung cho khoản vay thẻ tín dụng này.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông H và bà Th thừa nhận đã trả được VIB tổng số tiền là 392.444.575 đồng, số liệu cụ thể đúng theo như VIB đã cung cấp. Do gặp nhiều khó khăn về kinh tế nên ông bà đã vi phạm hợp đồng, vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VIB và khoản nợ đã chuyển quá hạn từ ngày 15/11/2024.

Nay đối với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của VIB, ông bà đồng ý trả nợ cho VIB, tuy nhiên, do ông bà đề nghị VIB tạo điều kiện về mặt thời gian cho ông bà bán xe, thực hiện nghĩa vụ trả nợ đầy đủ cho VIB. Nếu VIB không đồng ý ông bà đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:***

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì. Nguyên đơn và bị đơn (bà Th) đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Bị đơn (ông H) không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Căn cứ vào các Điều 117, 119, 280, 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 7, Điều 8, Điều 12, Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, đề nghị HĐXX:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của VIB. Buộc ông Đỗ Thế H và bà Trần Thị Th phải trả cho VIB tổng số tiền tạm tính đến ngày 23/9/2025 là 553.743.842 đồng, gồm: Khoản nợ vay theo hợp đồng tín dụng số 2199262.22 ngày 12/5/2022, số tiền là: 504.196.688 đồng (trong đó: Nợ gốc 425.598.000 đồng, nợ lãi trong hạn 25.785.907 đồng, nợ lãi quá hạn 52.812.781 đồng). Khoản nợ theo đơn Đề nghị phát hành thẻ tín dụng ngày 26/5/2022, số tiền là 49.547.154 đồng (trong đó: Nợ gốc 24.990.855 đồng, nợ lãi quá hạn 8.949.266 đồng, phí 15.607.033 đồng). Ông H và bà Th còn phải tiếp tục thanh toán cho VIB các khoản lãi, lãi quá hạn, phí và chi phí phát sinh kể từ ngày 24/9/2025

cho đến khi trả hết nợ cho VIB theo hợp đồng tín dụng và đơn đăng ký phát hành thẻ tín dụng đã ký kết.

2. Kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà ông Đỗ Thế H và bà Trần Thị Th không trả được toàn bộ khoản nợ thì VIB có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp cho khoản vay là 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, số loại CX- 5, biển kiểm soát 17A - 298.57, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 17 013153 do Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên) cấp ngày 09/5/2022 mang tên Đỗ Thế H, theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 9972183.22 ngày 12/05/2022. Trường hợp toàn bộ số tiền thu được từ việc phát mại tài sản đảm bảo không đủ nghĩa vụ trả nợ thì ông Đỗ Thế H và bà Trần Thị Th vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho VIB.

3. Ông H và bà Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1.1] Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp phát sinh từ hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp xe ô tô, đơn đề nghị phát hành thẻ tín dụng được ký kết giữa VIB đối với ông Đỗ Thế H, bà Trần Thị Th. Ông H, bà Th vay tiền với tư cách cá nhân, mục đích để thanh toán tiền mua xe ô tô. Khi ký kết hợp đồng, ông H và bà Th đều thường trú tại huyện VT, tỉnh Thái Bình (nay là phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên). Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phá sản và Luật Hoà giải đối thoại tại Toà án ngày 25/6/2025 của Quốc Hội, đây là “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên.

[1.2] Bị đơn ông Đỗ Thế H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, bị đơn bà Trần Thị Th có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án trong trường hợp vắng mặt ông H và bà Th.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của VIB về việc ký kết hợp đồng và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ của ông Đỗ Thế H, bà Trần Thị Th: Ngày 12/05/2022, ông H và bà Th ký kết hợp đồng vay vốn tại VIB theo hợp đồng tín dụng số 2199262.22, số tiền vay 650.000.000 đồng, thời hạn vay 84 tháng, mục đích vay mua xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, số loại CX-5. Lãi suất, kỳ điều chỉnh lãi suất, phương thức trả nợ hai bên thỏa thuận như hợp đồng đã ký kết. Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, số loại CX-5, biển kiểm soát 17A - 298.57, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 17 013153 do Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên) cấp ngày 09/5/2022 theo hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 9972183.22 ngày 12/05/2022. Việc thế chấp và đăng ký giao dịch bảo đảm được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Sau khi ký kết hợp đồng, VIB đã giải ngân cho ông H, bà Th số tiền vay là 650.000.000 đồng. Ngày 26/5/2022, ông H có đơn Đề nghị phát hành thẻ, hạn mức số tiền là 25.000.000 đồng, tại Tòa án, ông H và bà Th đều xác nhận thẻ tín dụng sử dụng chi tiêu chung trong gia đình, do đó, đây là khoản nợ chung của vợ chồng, ông bà đồng ý tổng hợp chung với khoản nợ vay theo hợp đồng tín dụng số 2199262.22 ngày 12/05/2022 và xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, số loại CX-5, biển kiểm soát 17A - 298.57 sẽ là tài sản bảo đảm chung cho khoản vay thẻ tín dụng này. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông H và bà Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho VIB nên các khoản vay trên bị chuyển nợ quá hạn từ ngày 15/11/2024. Xét thấy: Tại thời điểm ký kết hợp đồng, các bên có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, việc ký kết là tự nguyện, không bị lừa dối, ép buộc, các điều khoản trong hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội và dựa trên cơ sở sự thỏa thuận của các bên, phù hợp quy định của Luật các tổ chức tín dụng và Bộ luật Dân sự. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông H và bà Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho VIB nên các khoản vay trên bị chuyển nợ quá hạn từ

ngày 15/11/2024. Tạm tính đến ngày 23/9/2025, ông H và bà Th đã trả cho VIB tổng số tiền tại khoản vay thế chấp là 392.444.575 đồng (trong đó: Gốc là 224.402.000 đồng; lãi trong hạn là 167.756.860 đồng; lãi quá hạn là 285.715 đồng); và số tiền gốc đã trả theo thẻ tín dụng là 9.145 đồng. Nay, VIB yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án buộc ông H và bà Th phải thanh toán trả cho VIB tổng số tiền tạm tính đến ngày 23/9/2025 là 553.743.842 đồng, bao gồm: Khoản nợ vay theo hợp đồng tín dụng số 2199262.22 ngày 12/5/2022, số tiền là: 504.196.688 đồng (trong đó: Nợ gốc 425.598.000 đồng, nợ lãi trong hạn 25.785.907 đồng, nợ lãi quá hạn 52.812.781 đồng). Khoản nợ theo đơn Đề nghị phát hành thẻ tín dụng ngày 26/5/2022, số tiền là 49.547.154 đồng (trong đó: Nợ gốc 24.990.855 đồng, nợ lãi quá hạn 8.949.266 đồng, phí 15.607.033 đồng). Ông H và bà Th còn phải tiếp tục thanh toán cho VIB các khoản lãi, lãi quá hạn, phí và chi phí phát sinh kể từ ngày 24/9/2025 cho đến khi trả hết nợ cho VIB theo hợp đồng tín dụng và đơn đăng ký phát hành thẻ tín dụng đã ký kết. Việc vi phạm nghĩa vụ trả nợ của ông H, bà Th là vi phạm hợp đồng, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của VIB, vì vậy yêu cầu khởi kiện của VIB là có cơ sở, phù hợp pháp luật, căn cứ vào các Điều 117, 119, 280, 357, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95 Luật Các Tổ chức tín dụng; các Điều 7, 8 và 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện này của VIB.

[2.2] Xét yêu cầu của VIB về việc xử lý tài sản bảo đảm: Đề bảo đảm cho khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 2199262.22 ngày 12/05/2022, ông H và bà Th đã thế chấp 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, số loại CX- 5, biển kiểm soát 17A- 298.57, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 17 013153 do Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên) cấp ngày 09/5/2022 mang tên Đỗ Thế H theo hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 9972183.22 ngày 12/05/2022. Ngày 26/5/2022, ông H có đơn Đề nghị phát hành thẻ, hạn mức số tiền sử dụng là 25.000.000 đồng, tại Tòa án, ông H, bà Th xác nhận thẻ tín dụng ông H sử dụng chi tiêu chung trong gia đình, do đó, đây là khoản nợ chung của ông bà, ông bà đồng ý tổng hợp chung với khoản nợ vay theo hợp đồng tín dụng số 2199262.22 ngày 12/05/2022 và xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, số loại CX-5,

biển kiểm soát 17A-298.57 sẽ là tài sản bảo đảm chung cho khoản vay thẻ tín dụng này, đề nghị này của ông H và bà Th là tự nguyện. Xét thấy: Tài sản dùng thế chấp thuộc quyền sở hữu của bên thế chấp, việc ký kết là tự nguyện, chi tiết theo hợp đồng thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật, do đó, hợp đồng thế chấp là hợp pháp, có hiệu lực thi hành. Do đó, yêu cầu của VIB về việc xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ và trường hợp toàn bộ số tiền thu được từ việc phát mại tài sản đảm bảo không đủ nghĩa vụ trả nợ khoản nợ thì ông H và bà Th vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho VIB là có căn cứ, phù hợp pháp luật, căn cứ các Điều 303, 304 Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của VIB được chấp nhận nên VIB không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, HĐXX hoàn trả lại VIB số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn ông Đỗ Thế H và bà Trần Thị Th phải chịu án phí dân sự có giá ngạch đối với nghĩa vụ trả nợ cho VIB được Toà án chấp nhận, số tiền phải nộp sau khi làm tròn số là 26.150.000 đồng (hai mươi sáu triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 117, 119, 280, 357, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; các Điều 91, 95 của Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự; các Điều 7, 8 và 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; các Điều 24, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc tế VN đối với ông Đỗ Thế H và bà Trần Thị Th, cụ thể:

1.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Buộc ông Đỗ Thế H và bà Trần Thị Th phải thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế VN tổng số tiền tạm tính đến ngày 23/9/2025 là 553.743.842 đồng, bao gồm: Khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số 2199262.22 ngày 12/5/2022, số tiền là: 504.196.688 đồng (trong đó: Nợ gốc 425.598.000 đồng, nợ lãi trong hạn 25.785.907 đồng, nợ lãi quá hạn 52.812.781 đồng). Khoản nợ theo đơn Đề nghị phát hành thẻ tín dụng ngày 26/5/2022, số tiền là 49.547.154 đồng (trong đó: Nợ gốc 24.990.855 đồng, nợ lãi quá hạn 8.949.266 đồng, phí 15.607.033 đồng). Kể từ ngày kế tiếp ngày xét xử sơ thẩm (ngày 24/9/2025), ông Đỗ Thế H và bà Trần Thị Th còn phải tiếp tục thanh toán cho VIB các khoản lãi, lãi quá hạn, phí và chi phí phát sinh cho đến khi trả hết nợ cho VIB theo hợp đồng tín dụng và đơn đăng ký phát hành thẻ tín dụng đã ký kết.

1.2. Về xử lý tài sản bảo đảm: Kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật nếu ông Đỗ Thế H và bà Trần Thị Th không trả được toàn bộ khoản nợ thì VIB có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản thế chấp cho khoản vay là 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, số loại CX- 5, biển kiểm soát 17A - 298.57, giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 17 013153 do Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên) cấp ngày 09/5/2022 mang tên Đỗ Thế H, theo Hợp đồng thế chấp phương tiện vận tải số 9972183.22 ngày 12/05/2022 để thu hồi nợ cho VIB. Trường hợp toàn bộ số tiền thu được từ việc phát mại tài sản đảm bảo không đủ nghĩa vụ trả nợ khoản nợ thì ông Đỗ Thế H và bà Trần Thị Th vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại cho VIB.

2. Về án phí:

2.1. Ngân hàng TMCP Quốc tế VN không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại Ngân hàng TMCP Quốc tế VN số tiền 11.700.000 đồng (mười một triệu bảy trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai số 0001910 đề ngày 03/4/2025 tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện VT, tỉnh Thái Bình (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hưng Yên).

2.2. Ông Đỗ Thế H và bà Trần Thị Th phải nộp 26.150.000 đồng (hai mươi sáu triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng TMCP Quốc tế VN có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/9/2025). Ông Đỗ Thế H và bà Trần Thị Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Dương